HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NINH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 28/2023/NQ-HĐND	*Quảng Ninh, ngày 08 tháng 12 năm 2023*

NGHỊ QUYẾT
Quy định chính sách thu hút bác sỹ về làm việc tại một số đơn vị thuộc tỉnh Quảng Ninh đến năm 2025

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NINH
KHÓA XIV - KỲ HỌP THỨ 16

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015; Luật Khám bệnh, chữa bệnh ngày 09 tháng 01 năm 2023;

Căn cứ Nghị quyết số 99/2023/QH15 ngày 24 tháng 6 năm 2023 của Quốc hội về việc giám sát chuyên đề "Việc huy động, quản lý và sử dụng các nguồn lực phục vụ công tác phòng, chống dịch COVID-19; việc thực hiện chính sách, pháp luật về y tế cơ sở, y tế dự phòng";

Xét Tờ trình số 3247/TTr-UBND ngày 17 tháng 11 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc đề nghị ban hành Nghị quyết quy định một số chính sách thu hút và hỗ trợ bác sỹ luân phiên thuộc tỉnh Quảng Ninh, đến năm 2025; Báo cáo số 313/BC-UBND ngày 24 tháng 11 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh bổ sung, tiếp thu dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định một số chính sách thu hút và hỗ trợ bác sỹ luân phiên thuộc tỉnh Quảng Ninh, đến năm 2025; Báo cáo thẩm tra số 161/BC-HĐND ngày 24 tháng 11 năm 2023 của Ban Văn hóa - Xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận, biểu quyết thống nhất của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định chính sách thu hút bác sỹ về làm việc tại một số đơn vị sự nghiệp y tế công lập thuộc tỉnh và Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Quảng Ninh.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Chính sách này áp dụng đối với bác sỹ được tuyển dụng hoặc tiếp nhận vào làm viên chức tại một số đơn vị sự nghiệp y tế công lập thuộc tỉnh và Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Quảng Ninh.

2. Số lượng thu hút tối thiểu 298 người, trong đó:

a) Tiến sĩ y khoa, bác sỹ chuyên khoa cấp II: Tối thiểu 10 người;

b) Thạc sĩ y khoa, bác sỹ chuyên khoa cấp I, bác sĩ nội trú: Tối thiểu 39 người;

c) Bác sỹ: Tối thiểu 249 người.

3. Chính sách này không áp dụng cho các đối tượng:

a) Bác sỹ đào tạo hệ cử tuyển, bác sỹ y học cổ truyền, bác sỹ y học dự phòng;

b) Bác sỹ công tác tại các đơn vị sự nghiệp y tế công lập tỉnh Quảng Ninh, sau đó nghỉ thôi việc hoặc chuyển công tác ra ngoài ngành y tế; bác sỹ chuyển công tác giữa các đơn vị y tế công lập thuộc tỉnh Quảng Ninh trong thời gian Nghị quyết có hiệu lực thực hiện.

Điều 3. Nguyên tắc áp dụng

1. Bảo đảm phù hợp với quy định của pháp luật, công khai, minh bạch, khách quan, hiệu quả, đúng đối tượng, kịp thời, không để lợi dụng, trục lợi chính sách.

2. Trường hợp các văn bản được dẫn chiếu thực hiện trong Nghị quyết này được sửa đổi, bổ sung, thay thế thì thực hiện theo văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế.

3. Các trường hợp thuộc đối tượng, phạm vi áp dụng chính sách quy định tại Nghị quyết này, đồng thời thuộc đối tượng, phạm vi áp dụng của chính sách cùng loại quy định tại Nghị quyết khác của Hội đồng nhân dân tỉnh thì chỉ được hưởng một mức cao nhất của chính sách đó.

Điều 4. Điều kiện thu hút

1. Đối tượng thu hút phải đảm bảo các điều kiện được tuyển dụng hoặc tiếp nhận vào làm viên chức theo đúng quy định của Luật Viên chức năm 2010, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức năm 2019 và các văn bản hướng dẫn thi hành.

2. Việc thực hiện chính sách thu hút phải căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ được giao, yêu cầu của vị trí việc làm và chỉ tiêu số lượng người làm việc được cấp có thẩm quyền giao, phê duyệt hàng năm của các đơn vị. Ưu tiên bố trí số biên chế, số lượng người làm việc chưa sử dụng để thu hút bác sỹ.

3. Đối tượng thu hút phải có văn bằng tốt nghiệp tại các cơ sở giáo dục đại học có kinh nghiệm, uy tín về khối ngành sức khỏe theo quy định của Bộ Y tế, Bộ Giáo dục và Đào tạo; trường hợp đào tạo tại các cơ sở giáo dục đại học ở nước ngoài phải được Cục Khảo thí và Kiểm định chất lượng giáo dục (Bộ Giáo dục và Đào tạo) công nhận, phù hợp với lĩnh vực thu hút và yêu cầu vị trí việc làm; đảm bảo tiêu chuẩn ngạch chức danh nghề nghiệp viên chức theo quy định của pháp luật.

4. Đối tượng thu hút có cam kết làm việc tại đơn vị thuộc khoản 1 Điều 3 tối thiểu 05 năm liên tục đối với bác sĩ đã có chứng chỉ hành nghề và 07 năm liên tục đối với bác sĩ chưa có chứng chỉ hành nghề (bác sĩ mới ra trường).

5. Đáp ứng yêu cầu về độ tuổi thu hút: Đối tượng thu hút còn thời gian làm việc tối thiểu tính đến lúc nghỉ hưu theo quy định của pháp luật là 07 năm kể từ khi có quyết định tuyển dụng hoặc tiếp nhận của cấp có thẩm quyền.

6. Đối tượng thu hút đang công tác ở đơn vị ngoài tỉnh Quảng Ninh phải có kết quả đánh giá, xếp loại chất lượng hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên trong 02 năm liền kề với năm gửi hồ sơ đăng ký thực hiện chính sách thu hút.

Điều 5. Mức thu hút

Đối tượng thu hút sau khi có quyết định tuyển dụng hoặc tiếp nhận vào làm viên chức, được hưởng chế độ hỗ trợ một lần, cụ thể:

1. Khi tham gia công tác tại: Bệnh viện Đa khoa tỉnh, Bệnh viện Bãi Cháy, Bệnh viện Sản Nhi và Bệnh viện Việt Nam - Thụy Điển Uông Bí:

a) Tiến sĩ y khoa, bác sỹ chuyên khoa cấp II: 750.000.000 đồng.

b) Bác sỹ nội trú: 550.000.000 đồng.

2. Khi tham gia công tác tại các trung tâm y tế huyện: Ba Chẽ, Bình Liêu, Đầm Hà, Cô Tô:

a) Bác sỹ nội trú, thạc sĩ y khoa, bác sỹ chuyên khoa cấp I: 700.000.000 đồng.

b) Bác sỹ hệ đào tạo 6 năm, tốt nghiệp loại Giỏi: 500.000.000 đồng.

c) Bác sỹ hệ đào tạo 6 năm: 450.000.000 đồng.

3. Khi tham gia công tác tại: Bệnh viện Phổi, Bệnh viện Bảo vệ sức khỏe tâm thần, Trung tâm Pháp y, Bệnh viện Đa khoa Hạ Long; các trung tâm y tế: thành phố Hạ Long, thành phố Cẩm Phả, thành phố Móng Cái, thành phố Uông Bí, thị xã Quảng Yên, thị xã Đông Triều, huyện Hải Hà, huyện Tiên Yên, huyện Vân Đồn:

a) Bác sỹ nội trú, thạc sĩ y khoa, bác sỹ chuyên khoa cấp I: 550.000.000 đồng.

b) Bác sỹ hệ đào tạo 6 năm, tốt nghiệp loại Giỏi: 400.000.000 đồng.

c) Bác sỹ hệ đào tạo 6 năm: 300.000.000 đồng.

4. Bác sỹ khi tham gia công tác tại các trạm y tế:

a) Các trạm y tế tại các xã đảo theo Quyết định số 425/QĐ-TTg ngày 07/4/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc công nhận xã đảo thuộc tỉnh Quảng Ninh:

Bác sỹ hệ đào tạo 6 năm: 500.000.000 đồng.

Bác sỹ hệ đào tạo 4 năm: 300.000.000 đồng.

b) Các trạm y tế tại các xã thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi trên địa bàn tỉnh theo Quyết định số 861/QĐ-TTg ngày 04/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt danh sách các xã khu vực III, khu vực II, khu vực I thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2025:

Bác sỹ hệ đào tạo 6 năm: 450.000.000 đồng.

Bác sỹ hệ đào tạo 4 năm: 250.000.000 đồng.

c) Các trạm y tế xã, phường, thị trấn tại các địa phương còn lại:

Bác sỹ hệ đào tạo 6 năm: 400.000.000 đồng.

Bác sỹ hệ đào tạo 4 năm: 200.000.000 đồng.

5. Khi tham gia công tác tại Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Quảng Ninh:

a) Bác sỹ hệ đào tạo 6 năm: 450.000.000 đồng.

b) Bác sỹ hệ đào tạo 4 năm: 250.000.000 đồng.

6. Riêng đối tượng là nữ hoặc người dân tộc thiểu số được hưởng theo định mức 1,2 lần mức hỗ trợ trên.

Điều 6. Trách nhiệm, nghĩa vụ của người được thu hút

1. Chấp hành chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; sự phân công, bố trí công tác của cấp có thẩm quyền và các quy định của cơ quan, đơn vị nơi công tác.

2. Thực hiện đầy đủ trách nhiệm, nghĩa vụ đã cam kết.

3. Bồi hoàn kinh phí hỗ trợ trong các trường hợp sau:

a) Đối tượng thu hút sử dụng giấy tờ không hợp pháp để được hưởng chính sách thu hút của tỉnh thì bị xử lý buộc thôi việc theo quy định của pháp luật hiện hành và phải bồi hoàn toàn bộ số tiền đã nhận trong thời gian làm việc. Đồng thời chịu trách nhiệm trước pháp luật về việc sử dụng giấy tờ giả kể từ ngày quyết định kỷ luật buộc thôi việc có hiệu lực.

b) Đối tượng thu hút nếu vi phạm kỷ luật đến mức buộc thôi việc hoặc 02 năm liên tục không hoàn thành nhiệm vụ, phải chấm dứt hợp đồng làm việc hoặc đơn phương chấm dứt hợp đồng làm việc trước thời hạn đã cam kết thì phải có trách nhiệm hoàn trả kinh phí được tỉnh hỗ trợ tương ứng với số tháng còn lại theo cam kết.

c) Đối tượng thu hút vì lý do khách quan về sức khỏe không thể tiếp tục làm việc theo cam kết, được cơ quan y tế có thẩm quyền kết luận thì được xem xét cho chấm dứt hợp đồng làm việc trước thời hạn; gia hạn thời gian hoàn trả kinh phí hoặc xem xét miễn, giảm kinh phí bồi hoàn tùy thời gian công tác với các mức tương ứng như sau:

Công tác dưới 01 năm (12 tháng): Bồi hoàn ngay một lần bằng 100% kinh phí đã được tỉnh hỗ trợ;

Công tác dưới 02 năm (24 tháng): Bồi hoàn ngay một lần bằng 50% kinh phí đã được tỉnh hỗ trợ;

Công tác được đủ 02 năm (24 tháng) đến dưới 04 năm (48 tháng): Bồi hoàn ngay một lần bằng 30% kinh phí đã được tỉnh hỗ trợ;

Công tác được đủ 04 năm (48 tháng) trở lên hoặc chết: Miễn bồi hoàn số tiền đã được tỉnh hỗ trợ.

Điều 7. Thời gian thực hiện: Từ ngày 01/01/2024 đến hết ngày 31/12/2025.

Điều 8. Nguồn kinh phí thực hiện: Ngân sách nhà nước theo phân cấp hiện hành.

Điều 9. Hội đồng nhân dân tỉnh giao:

1. Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết đảm công khai, minh bạch, kịp thời, đúng đối tượng, nội dung và mức hỗ trợ. Người đứng đầu các cơ quan, đơn vị chịu trách nhiệm toàn diện trong việc thẩm định, thẩm tra, tổ chức thực hiện tuyệt đối không để xảy ra vi phạm trục lợi chính sách, thất thoát ngân sách nhà nước. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát việc thực hiện chính sách, kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm đối với các vi phạm (nếu có).

2. Thường trực, các ban, các tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Ninh khóa XIV, Kỳ họp thứ 16 thông qua ngày 08 tháng 12 năm 2023 và có hiệu lực từ ngày 18 tháng 12 năm 2023./.

Nơi nhận:
- UBTV Quốc hội; Chính phủ (báo cáo);
- Ban CTĐB của UBTV Quốc hội;
- Các bộ: Y tế, Tài chính, Tư pháp;
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh, UBND tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh khóa XIV;
- Các ban xây dựng Đảng và VP Tỉnh ủy;
- UBMTTQ tỉnh và các tổ chức CT-XH tỉnh;
- Các sở, ban, ngành của tỉnh;
- TT HĐND, UBND các huyện, TX, TP;
- VP: Đoàn ĐBQH và HĐND, UBND tỉnh;
- Trung tâm Truyền thông tỉnh, Công báo tỉnh;
- Lưu: VT, HĐ3.

CHỦ TỊCH

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NINH

Nguyễn Xuân Ký